**Chi tiết thủ tục hành chính**

**Mã thủ tục:** 1.009447.000.00.00.H25

**Số quyết định:** 1362/QĐ-UBND

**Tên thủ tục:** Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa

**Cấp thực hiện:** Cấp Bộ, Cấp Tỉnh, Cấp Huyện

**Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**Lĩnh vực:** Đường thủy nội địa

**Trình tự thực hiện:**

**b) Giải quyết TTHC:**

Trong thời hạn 2 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản, đơn đề nghị của cơ quan, chủ cảng, bến thủy nội địa cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định công bố đóng cảng, bến thủy nội địa.

**a) Nộp hồ sơ TTHC:**

Cá nhân, tổ chức có nhu cầu công bố đóng cảng, bến thủy nội địa nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền như sau: - Bộ Giao thông vận tải: cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài; - Cục Đường thủy nội địa Việt Nam: cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, cảng thủy nội địa có vùng nước, vùng đất vừa trên đường thủy nội địa quốc gia vừa trên đường thủy nội địa địa phương, cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa quốc gia, - Sở Giao thông vận tải: cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, cảng thủy nội địa có vùng nước, vùng đất vừa trên đường thủy nội địa quốc gia vừa trên đường thủy nội địa địa phương, cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa quốc gia, trừ trường thuộc thẩm quyền của Bộ Giao thông vận tải và các trường hợp khác do Bộ Giao thông vận tải quyết định; - Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân thành phố, thị xã, quận huyện được Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp: bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

**Cách thức thực hiện:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức nộp** | **Thời hạn giải quyết** | **Phí, lệ phí** | **Mô tả** |
| Trực tiếp | 2 Ngày làm việc |  | Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. |
| Trực tuyến | 2 Ngày làm việc |  | Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. |
| Dịch vụ bưu chính | 2 Ngày làm việc |  | Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. |

**Thành phần hồ sơ:**

**Bao gồm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên giấy tờ** | **Mẫu đơn, tờ khai** | **Số lượng** |
| - Đơn đề nghị đóng cảng, bến thủy nội địa của chủ cảng, bến thủy nội địa. |  | Bản chính: 1 Bản sao: 0 |

**Đối tượng thực hiện:** Công dân Việt Nam, Người nước ngoài, Doanh nghiệp, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX), Tổ chức nước ngoài, Hợp tác xã

**Cơ quan thực hiện:** Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp Huyện

**Cơ quan có thẩm quyền:** Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp Huyện

**Địa chỉ tiếp nhận HS:** Bộ Giao thông vận tải; Cục Đường thủy nội địa Việt Nam; Sở Giao thông vận tải; Ủy ban nhân dân thành phố, thị xã, quận huyện được Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp.

**Cơ quan được ủy quyền:** Không có thông tin

**Cơ quan phối hợp:** Không có thông tin

**Kết quả thực hiện:** Quyết định về việc công bố đóng cảng (bến) thủy nội địa

**Căn cứ pháp lý:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Số ký hiệu** | **Trích yếu** | **Ngày ban hành** | **Cơ quan ban hành** |
| 08/2021/NĐ-CP | Nghị định 08/2021/NĐ-CP | 28-01-2021 |  |

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Không có thông tin

**Từ khóa:** Không có thông tin

**Mô tả:** Không có thông tin